

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 579/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2018, về việc “Tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn”.

Xét thấy:

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, nguyên đơn bà Huỳnh Thị M có người đại diện hợp pháp là ông Huỳnh Văn C và bị đơn ông Nguyễn Văn B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu phản tố do đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Màu có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Sơn Linh có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập.

Việc rút đơn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và cũng không ảnh hưởng tới quyền lợi của người khác nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 579/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2018, về việc “Tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1968

Địa chỉ: 1717 Thomas St Gretna LA 70053 USA.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1955; Địa chỉ: xã H, huyện C, TP.H.

Theo Hợp đồng ủy quyền lập tại Văn phòng Công chứng Hội Nhập, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/9/2018.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1969

Địa chỉ: xã H, huyện C, TP.H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1949

Địa chỉ: xã H, huyện C, TP.H.

1.2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh T.

1.3. Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1976

Địa chỉ: 31/3, Khu phố M, thị trấn C, huyện C, TP.H.

1.4. Ông Lê Hoàng T, sinh năm 1954

Địa chỉ: 1/83, ấp Đ, xã L, huyện C, TP.M.

1.5. Bà Huỳnh Thị Màu, sinh năm 1966

Địa chỉ: 6015 Craig ST Springfield VA 22150-3247, USA.

Người đại diện hợp pháp của bà Màu: Ông Nguyễn Sơn L, sinh năm 1988; Địa chỉ: 2/136A ấp Đ, xã L, huyện C, Thành phố H.

Theo giấy ủy quyền số công chứng 36/2019/UQ do Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Washington, Hợp Chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận ngày 28/01/2019.

1.6. Bà Dương Thị Sao E, sinh năm 1953

Địa chỉ: 2/229, ấp Đ, xã L, huyện C, TP.HCM.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp T, xã Tân Đ, huyện Gò C, tỉnh T

- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1974

Địa chỉ: 286A, ấp H, xã L, huyện C, TP.HCM.

2. Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự (nếu có yêu cầu).

3 Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị M số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 11.400.000 (mười một triệu bốn trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0045655 ngày 14/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn B số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 24.931.526 (hai mươi tư triệu chín trăm ba mươi một nghìn năm trăm hai mươi sáu) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0091745 ngày 15/6/2020 và số tiền 46.000.000 (bốn mươi sáu triệu) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0091839 ngày 22/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị Màu số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 900.000 (chín trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0024396 ngày 5/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND huyện Cần Giờ, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Phương